TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN** **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **325**/2024/HSST
Ngày 19/11/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN

- Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Duy Chinh.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thị Thuý Mai.

2. Bà Nguyễn Thị Nhung.

- *Thư ký phiên toà:* Ông Nguyễn Đình Dũng, Cán bộ Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên toà:* Ông Vũ Đăng Huy - Kiểm sát viên.

Ngày 19/11/2024, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 298/2024/HSST ngày 16/10/2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 325/2024/QĐXXST-HS ngày 07/11/2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Hoàng Ngọc D**; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 20 tháng 12 năm 1977 tại Thái Nguyên; Nơi thường trú: Xóm E, xã V, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên; Nơi ở hiện nay: Tổ F, phường T, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Tày; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Không; Chức vụ trước khi phạm tội (Đảng, chính quyền, đoàn thể): Không; Con ông: Hoàng Văn L, sinh năm 1942; Con bà: Trần Thị T, sinh năm 1947; Gia đình có 03 anh chị em, bị cáo là con thứ hai; Vợ: La Hồng Đ, sinh năm 1978; Có 02 con, con lớn sinh năm 2003, con nhỏ sinh năm 2018; Tiền án, Tiền sự: Không.

- Nhân thân: Tại quyết định số 495 ngày 08/8/1999, Công an thành phố T, tỉnh Thái Nguyên xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 100.000 đồng về hành vi "Tàng trữ trái phép chất ma tuý", nộp phạt ngày 11/8/1999.

Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại Tạm giam, Công an tỉnh T (bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/8/2024 đến nay). *(Có mặt tại phiên tòa)*.

Người chứng kiến: 1. Ông Trần Ngọc N, sinh năm 1959. *(Vắng mặt)*.

Trú quán: Tổ C, phường P, thành phố T.

2. Anh Đỗ Văn Đ1, sinh năm 1997. *(Vắng mặt)*.

Trú quán: Tổ H, phường P, thành phố T.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Hồi 07 giờ 30 phút ngày 14/8/2024, tổ công tác của Công an phường P, thành phố T đang làm nhiệm vụ tại khu vực đường V thuộc tổ dân phố số C, phường P, thành phố T thì phát hiện 01 người đàn ông có biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma túy. Tổ công tác tiến yêu cầu kiểm tra, người đàn ông chấp hành, khai tên là Hoàng Ngọc D, đồng thời D khai nhận đang cất giấu trái phép chất ma tuý trong người. Tổ công tác đã mời người chứng kiến, tiến hành kiểm tra đã phát hiện và thu giữ tại túi áo ngực bên trái D đang mặc có 01 gói giấy màu trắng bên trong có chứa chất bột màu trắng (Niêm phong ký hiệu D). D khai là ma tuý, loại Heroine của D mua để sử dụng cho bản thân Tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Hoàng Ngọc D và thu giữ vật chứng theo quy định (BL 39-40).

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T tiến hành mở niêm phong cân xác định khối lượng: Số chất bột màu trắng trong bì niêm phong ký hiệu D thu giữ của Hoàng Ngọc D có khối lượng: 0,148 gam, niêm phong ký hiệu A1 gửi giám định (BL 43).

Tại bản Kết luận giám định số 935/KL-KTHS ngày 22/8/2024 của Phòng K Công an tỉnh T, kết luận: Chất bột màu trắng trong bì niêm phong ký hiệu A1 gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine, có tên khoa học là: Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung 2017) và nghị định số 57/2022/NĐ-CP của Chính phủ quy định các danh mục chất ma tuý và tiền chất; Khối lượng thu giữ ban đầu là 0,148 gam.

Tại cơ quan điều tra Hoàng Ngọc D khai nhận: Khoảng 07 giờ 00 phút ngày 14/8/2024, D đi bộ từ nhà trọ thuộc tổ F, phường T, thành phố T đến khu vực đường T, thuộc phường G, thành phố T mục đích mua ma túy để sử dụng cho bản thân. Tại đây, D gặp và mua 01 gói ma tuý Heroine được gói bằng giấy màu trắng của 01 người đàn ông không quen biết với giá 100.000 đồng. Mua xong, D cất ma túy vào túi áo ngực bên trái D đang mặc rồi đi tìm nơi sử dụng. Khi D đi đến khu vực đường V thuộc tổ dân phố số C, phường P, thành phố T thì bị Công an phường P phát hiện, bắt quả tang và thu giữ vật chứng như trên.

Lời khai nhận của Hoàng Ngọc D phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người chứng kiến, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án (BL 39-40; 48-55;42-43;46).

Vật chứng của vụ án:

- 01 (một) bì niêm phong ký hiệu A1 bên trong có chứa 0,130 gam ma tuý, loại Heroine và vỏ bao gói mẫu. - 01 (một) bì niêm phong ký hiệu A2 bên trong

có chứa bì niêm phong ban đầu. Hiện đang được lưu giữ, bảo quản tại kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên.

Bản cáo trạng số 303/CT-VKSNDTPTN ngày 14/10/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên truy tố Hoàng Ngọc Dương về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c, khoản 1, Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, trong phần luận tội đối với bị cáo, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên giữ nguyên quan điểm truy tố. Sau khi phân tích, đánh giá các chứng cứ đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố: Bị cáo Hoàng Ngọc D phạm tội Tàng trữ trái phép ma túy. Đề nghị: Áp dụng điểm c, khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự. Đề nghị xử phạt Hoàng Ngọc D mức án từ 18 đến 21 tháng tù, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo và xử lý vật chứng theo quy định..

Bị cáo phải chịu án phí và được quyền kháng cáo bản án theo quy định.

Trong phần tranh luận: Bị cáo không tranh luận gì.

Bị cáo nói lời sau cùng: Trong thời gian tạm giam bị cáo nhận thức việc tàng trữ ma túy là sai trái xin giảm hình phạt đến mức thấp nhất để sớm trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

1] .Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo không có ý kiến hoặc kiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] .Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã mô tả, bị cáo xác định Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên truy tố là đúng người, đúng tội. Xét thấy lời nhận tội của bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa là tự nguyện, khách quan, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết luận giám định, lời khai người chứng kiến. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Hồi 07 giờ 30 phút ngày 14/8/2024, tại tổ dân phố số C, phường P, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên, Hoàng Ngọc D có hành vi tàng trữ 0,148 gam chất ma tuý, loại Heroine mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị tổ công tác của Công an phường P, thành phố T bắt quả tang và thu giữ vật chứng.

[3] Đánh giá của Hội đồng xét xử: Bị cáo là người đủ năng lực hành vi trách nhiệm dân sự và biết ma túy là vật cấm và được Nhà nước quản lý nhưng vẫn cố tình tàng trữ trái phép ma túy là 0,148 gam Heroine mục đích để sử dụng cho bản thân. Do vậy hành vi của bị cáo đã đủ căn cứ truy cứu trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm c, khoản 1, Điều 249 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên truy tố bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

Nội dung điều 249 quy định:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a, ...

c, H***...có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam"***

Do vậy bị cáo phải chịu hình phạt mà điều luật đã quy định.

[4] Xét tính chất mức độ của vụ án là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý, sử dụng chất gây nghiện, gây mất trật tự trị an ở địa phương và là một trong các nguyên nhân gây ra các tệ nạn xã hội khác..

[5] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo là người có nhân thân xấu đã từng bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma tuý và đã nộp phạt ngày 11/8/1999. Nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân, lại nghiện ma túy và tàng trữ trái phép chất ma túy.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào..

Từ những nội dung nêu trên Hội đồng xét xử thấy cần xử phạt bị cáo mức án từ 16 đến 18 tháng tù là phù hợp với quy định.

[6] Vật chứng của vụ án: Cần tịch thu tiêu hủy - 01 (một) bì niêm phong ký hiệu A1 bên trong có chứa 0,130 gam ma tuý, loại Heroine và vỏ bao gói mẫu và 01 (một) bì niêm phong ký hiệu A2 bên trong có chứa bì niêm phong ban đầu.

[7] Về các vấn đề khác: Về nguồn gốc số ma túy thu giữ, Hoàng Ngọc D khai mua của một người đàn ông không quen biết tại khu vực phường G, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên. Quá trình điều tra không xác định được lai lịch của người này nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T không có cơ sở làm rõ để xử lý.

[8] Về hình phạt bổ sung và án phí: - Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính lẽ ra Hội đồng xét xử phạt bổ sung bị cáo theo quy định tại khoản 5, Điều 249 Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên bị cáo không có tài sản và thu nhập ổn định lại nghiện ma tuý nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo;

- Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định.

Bởi các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố:

1. Bị cáo Hoàng Ngọc D phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"

Căn cứ vào điểm c, khoản 1, Điều 249 Bộ luật Hình sự; điểm s, khoản 1, Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự.

2. Xử phạt: Hoàng Ngọc D **16** *(mười sáu)* tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 14/8/2024.

Căn cứ Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự quyết định tạm giam bị cáo D 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

3. Về vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 47 Bộ luật Hình sự. + Tịch thu tiêu hủy: - 01 (một) bì niêm phong ký hiệu A1 bên trong có chứa 0,130 gam ma tuý, loại Heroine và vỏ bao gói mẫu; - 01 (một) bì niêm phong ký hiệu A2 bên trong có chứa bì niêm phong ban đầu.

Hiện được bảo quản tại kho vật chứng của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên theo tình trạng biên bản giao nhận vật chứng 13 ngày 23/10/2024).

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Hoàng Ngọc D phải nộp **200.000**đồng *(Hai trăm ngàn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm vào ngân sách nhà nước.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh TN;*
- *VKSND tỉnh TN;*
- *VKSND thành phố TN;*
- *Công an thành phố TN;*
- *Chi cục THADSTPTN;*
- *Sở tư pháp tỉnh Thái Nguyên;*
- *Bị cáo..*
- *Lưu HS; lưu BP.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Vũ Duy Chinh